

Số: 88 /BC-PTHH

Hải Phòng, ngày 13 tháng 6 năm 2017

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2016, giai đoạn 2012-2016 và  
và kế hoạch năm 2017, giai đoạn 2017-2021**

**Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải**

Theo phân công của HĐQT Công ty và Ban tổ chức Đại hội, xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải năm 2017 kết quả thực hiện kế hoạch năm 2016, giai đoạn 2012-2016 và kế hoạch năm 2017, giai đoạn 2017-2021 của Công ty, cụ thể như sau:

### PHẦN THỨ NHẤT

#### KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2016 VÀ GIAI ĐOẠN 2012-2016

##### 1. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2016 và giai đoạn 2012-2016

##### 1.1. Kết quả thực hiện giai đoạn 2012-2016

Giai đoạn 2012-2016 là nhiệm kỳ thứ 3 Công ty hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần. Trong giai đoạn này, Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức của nền kinh tế trong nước và thế giới, đặc biệt sự suy giảm mạnh và kéo dài của ngành vận tải biển toàn cầu đã tác động tiêu cực đến toàn bộ các lĩnh vực, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, được sự quan tâm, chỉ đạo của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty, đồng thời dự báo được những khó khăn trong điều kiện thực tế của đơn vị, cùng với cố gắng và quyết tâm của tập thể CBCNV, Công ty đã tập trung chỉ đạo điều hành, đề ra các giải pháp nhằm vượt qua khó khăn, duy trì được các dịch vụ truyền thống, tìm kiếm thêm khách hàng mới, tổ chức thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty hàng năm đề ra.

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2012		2013		2014		2015		2016	
	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH
Doanh thu	165.000	199.859	175.000	213.122	190.000	248.820	220.000	240.611	246.500	239.107
Lợi nhuận TT	18.000	33.453	18.000	23.070	20.000	24.744	21.500	22.767	24.000	417
Tỷ lệ chia cổ tức	15%	20%	15%	15%	12%	12%	12%	12%	12%	0%

Đánh giá kết quả thực hiện của Công ty giai đoạn này, nhận thấy đây là giai đoạn hết sức khó khăn của nền kinh tế, đặc biệt trong lĩnh vực hàng hải, các chi phí đầu vào liên tục biến động thất thường theo chiều hướng tăng như nhiên liệu, chi phí điện, nước... Từ năm 2012 chi phí thuê đất tăng 4% do Nhà nước áp dụng thuế đất phi nông nghiệp đã làm tăng chi phí kinh doanh và giá thành của doanh nghiệp. Kết quả đạt được năm 2012 tăng đột biến so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước do Công ty có khoản thu nhập bất thường từ việc chuyển nhượng tài sản gắn liền trên đất tại 7A Lê Thánh Tông, Ngô Quyền, Hải Phòng (chiếm 7,38% doanh thu và 41,76% lợi nhuận). Trong năm 2013, Công ty đã duy trì được các dịch vụ truyền thống, tìm kiếm thêm được một số khách hàng mới, đồng thời vận dụng Nghị quyết số 02/NĐ-CP của Chính phủ về việc giảm 50% tiền thuê đất tại khu vực Hà Nội và Hải Phòng, tăng cường công tác quản lý, nghiêm túc thực hiện việc tiết giảm chi phí trong SXKD và quản lý doanh nghiệp.

Năm 2014, các dịch vụ cốt lõi của Công ty tại khu vực Hải Phòng và các Chi nhánh Hà Nội, Tp.Hồ Chí Minh là kinh doanh khai thác kho, bãi và ICD, đại lý leasing container, đại lý hàng hải, vận tải đa phương thức, vận tải nội địa đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức và bị cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. Tại khu vực Hải Phòng, quy hoạch về cảng biển, các khách hàng là hãng tàu truyền thống của Công ty dừng khai thác tàu hoặc dịch chuyển tàu đến khu vực cụm cảng Đình Vũ cho nên ảnh hưởng lớn đến doanh thu và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tại khu vực Hà Nội cũng gặp rất nhiều khó khăn do ICD Gia Lâm đang mất dần lợi thế so với trước đây. Tại Thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động khai thác kho bãi luôn bị cạnh tranh quyết liệt về giá và chất lượng dịch vụ do hệ thống kho, bãi của Công ty nằm cách xa các cảng nên rất khó để thu hút các hãng tàu sử dụng dịch vụ, bên cạnh đó mảng dịch vụ truyền thống khác là đại lý leasing container cũng gặp khó khăn do các hãng leasing liên tục yêu cầu cắt giảm chi phí và sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường. Bước sang năm 2015, Công ty tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn do chi phí thuê đất cao hơn 1,87 lần so với năm trước. Trong điều kiện như vậy, Công ty đã chú trọng công tác phát triển thị trường, đặc biệt với hàng container và hàng rời, chất lượng dịch vụ được duy trì, giữ vững được các hoạt động SXKD chính, góp phần vào kết quả chung của toàn Công ty. Có thể nói rằng kết quả thực hiện qua các năm là tương đối khả quan và đi đúng lộ trình đề ra, doanh thu tăng trưởng khoảng 10%/ năm, lợi nhuận được duy trì, quyền lợi cổ đông được bảo toàn, hoàn thành có các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Năm 2016, các dịch vụ cốt lõi của Công ty là kinh doanh khai thác kho, bãi và ICD, đại lý, leasing container, giao nhận vận chuyển, cung cấp nhiên liệu nhìn chung đều suy giảm, thậm chí tại một số khu vực còn giảm mạnh so với cùng kỳ. Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, bị cạnh tranh quyết liệt trên thị trường, dẫn đến

hiệu quả hoạt động chung giảm sút giảm rõ rệt, không đạt kế hoạch do ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2016 đề ra.

## 1.2. Kết quả SXKD năm 2016

- Tổng doanh thu: 239.107.000.000 đồng, đạt 97,00% KH năm, bằng 99,37% so với cùng kỳ năm trước;

- Lợi nhuận (trước trích lập dự phòng khoản đầu tư vào Công ty TNHH sửa chữa tàu biển Vinalines): 19.563.000.000 đồng, đạt 81,51% KH năm, bằng 85,92% so với cùng kỳ năm trước;

- Lợi nhuận trước thuế (sau trích lập dự phòng): 417.000.000 đồng.

Việc không hoàn thành kế hoạch đề ra, ngoài những yếu tố khách quan không thuận lợi như khó khăn chung của khối dịch vụ, suy giảm chung của thị trường vận tải container đường bộ, tình trạng cung vượt cầu về dịch vụ kho bãi, sự thay đổi về mô hình khai thác và việc phá sản của một số hãng tàu, việc hợp nhất giữa một số hãng leasing thì còn xuất phát từ một số nguyên nhân chủ quan như chưa kịp thời điều chỉnh hoạt động khi thị trường khó khăn, công tác thị trường còn hạn chế, sự cầu toàn trong công tác đầu tư dẫn đến chưa có quyết sách táo bạo, cách làm còn mang tính truyền thống.

Đánh giá kết quả thực hiện năm 2016 theo hoạt động dịch vụ, có một số điểm chính như sau:

- Hoạt động khai thác kho bãi:

+ Tại khu vực Hải Phòng từ đầu tháng 3/2016, một trong ba khách hàng lớn nhất tại Hải Phòng là Hãng tàu H-A đã di chuyển xuống cảng Tân Vũ (thuộc cảng Hải Phòng), liên doanh với cảng để tổ chức khai thác container của hãng tàu, dùng sử dụng depot của Công ty; đồng thời, từ 01/9/2016 HJS đã chính thức xin phá sản, không còn sử dụng dịch vụ của Công ty nên Công ty đã mất 50% sản lượng của hãng tàu HJS – là hãng tàu đóng góp sản lượng, doanh thu và lợi nhuận cao nhất; một số dịch vụ còn giữ được Công ty phải chấp nhận giảm sâu giá (60% so với năm 2015) do sự cạnh tranh quyết liệt giữa các cảng biển và kho bãi trong khu vực.

Để duy trì hoạt động kinh doanh, ngoài việc tăng cường tiếp thị một số hãng tàu nước ngoài, Công ty đã tập trung vào các hãng tàu nội địa, tuy nhiên để thuyết phục được các hãng tàu sử dụng dịch vụ cần thêm nhiều thời gian, công sức và cơ hội trong bối cảnh xuất hiện tình trạng cung vượt cầu trong kinh doanh kho bãi tại khu vực.

+ Tại khu vực TP. Hồ Chí Minh, hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định về doanh thu và có sự tăng trưởng về lợi nhuận, tính đồng đều về dịch vụ do kịp thời đầu tư, mở rộng hệ thống kho bãi mới cũng như hợp tác kinh doanh, đáp ứng tốt nhu cầu tăng cao về sản lượng mảng leasing.

+ Hoạt động của ICD tại Chi nhánh Hà Nội về cơ bản vẫn gặp nhiều khó khăn, chủ yếu là do bị cạnh tranh quyết liệt từ các ICD lớn, được đầu tư bài bản như ICD Tiên Sơn. Về lâu dài ICD Gia Lâm bắt buộc phải chuyển đổi công năng do không phù hợp với quy hoạch của TP. Hà Nội,

do đó các hoạt động tại ICD Gia Lâm hiện nay chỉ mang tính ngắn hạn, khó có sự đột biến trong điều kiện giá thuê đất cao.

Nhìn chung hoạt động khai thác kho, bãi của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do bị mất khách hàng, sức cạnh tranh về dịch vụ trên thị trường trong điều kiện hiện nay đã bộc lộ sự hạn chế về vị trí, về chất lượng kho bãi, do tình trạng cung vượt cầu và chậm trễ trong quá trình đầu tư mới vì vậy doanh thu và lợi nhuận năm 2016 giảm so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

- Hoạt động logistics:

+ Dịch vụ giao nhận và đại lý leasing container tại Chi nhánh Hồ Chí Minh tiếp tục ổn định và tăng trưởng, đây là một trong hai dịch vụ mang lại lợi nhuận lớn nhất cho Chi nhánh.

Dịch vụ này tại khu vực Hải Phòng có sự tăng trưởng so với cùng kỳ, các dịch vụ xoay quanh đều có sự cải thiện về chất lượng phục vụ, chi phí thấp, doanh thu tuy không cao nhưng lợi nhuận tốt góp phần giảm bớt khó khăn cho khu vực Hải Phòng.

+ Dịch vụ giao nhận vận chuyển hàng rời của Chi nhánh Bà Rịa-Vũng Tàu tiếp tục có sự tăng trưởng nhờ giữ được các khách hàng cũ và phát triển thêm khách hàng mới. Doanh thu của dịch vụ giao nhận vận chuyển hàng rời năm 2016 tăng 20% so với thực hiện năm 2015. Tuy nhiên do phải thuê phương tiện bên ngoài nên đã ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác.

+ Dịch vụ giao nhận vận chuyển cho TMV của Chi nhánh Hà Nội dù phải giảm giá dịch vụ rất sâu so với năm 2015 qua 2 đợt giảm giá ngày 01/4/2016 và 01/10/2016 do tình hình thị trường nhưng vẫn có sự tăng trưởng về sản lượng. Doanh thu từ dịch vụ giao nhận, vận chuyển đối với TMV năm 2016 tăng 25% so với thực hiện năm 2015.

Nhìn chung hoạt động logistics của Công ty có sự tăng trưởng so với năm 2015 nhờ giữ được các khách hàng truyền thống, thị trường hàng rời tiếp tục được mở rộng, tạo được uy tín với các khách hàng.

- Hoạt động đội xe container:

Doanh thu vận tải của đội xe Công ty năm 2016 giảm sâu so với thực hiện năm 2015. Thị trường vận tải bộ tiếp tục suy giảm mạnh trong năm 2016 về nguồn hàng cũng như giá cước, năng lực cạnh tranh hạn chế do đội xe đa số là các xe cũ đã khai thác lâu năm, phải sửa chữa nhiều; bên cạnh đó kế hoạch đầu tư xe mới chưa thực hiện được một phần do suy giảm của thị trường, mặt khác thủ tục đầu tư mất nhiều thời gian.

- Hoạt động khác bao gồm cung cấp nhiên liệu và hoạt động tài chính:

+ Hoạt động cung cấp nhiên liệu tại Hải Phòng gặp nhiều khó khăn, mất khách hàng, hiệu quả thấp do sự biến động thất thường của giá nhiên liệu và thiếu yếu tố linh hoạt so với thị trường. Một số khách hàng truyền thống trong cùng Tổng công ty không lấy nhiên liệu hoặc cắt giảm sản lượng dẫn đến doanh thu hoạt động cấp nhiên liệu của Công ty năm 2016 giảm sâu đến 50% so với thực hiện năm 2015. Tại Chi nhánh Bà Rịa-Vũng Tàu, do linh hoạt trong kinh doanh nên hoạt

động này vẫn giữ được ổn định và có sự tăng trưởng về sản lượng so với năm trước, chiếm trên 50% lợi nhuận của Chi nhánh.

+ Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác năm 2016 giảm sâu so với cùng kỳ năm 2015 do nguồn cho vay và lãi suất tiền gửi giảm.

\* Bên cạnh đó các chi phí trực tiếp năm 2016 tăng so với cùng kỳ do các chi phí đầu vào tiếp tục có sự biến động theo chiều hướng tăng như chi phí nguyên nhiên liệu, điện nước, chi phí thuê kho bãi; đồng thời chi phí quản lý cũng tăng so với cùng kỳ năm trước như khảo sát thị trường, tiếp khách, công tác phí, đi lại, kiểm toán.

\* Từ tháng 7/2016, Công ty bàn giao lại quyền kinh doanh khai thác Tòa nhà 163 Nguyễn Văn Trỗi về Tổng công ty nên mất đi khoản thu nhập từ tiền lương và lãi được chia, phát sinh chi phí thuê văn phòng, phải đầu tư cho văn phòng mới cũng ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Công ty.

Do các khó khăn nêu trên nên dẫn đến hiệu quả hoạt động chung giảm sút rõ rệt so với năm trước, không đạt kế hoạch do ĐHCĐ thường niên Công ty năm 2016 giao.

## 2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu về đầu tư, XDCB và mua sắm trang thiết bị năm 2016 và giai đoạn 2012 – 2016.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về đầu tư, XDCB, mua sắm trang thiết bị giai đoạn 2012-2016 như sau :

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2012		2013		2014		2015		2016	
	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH
Tổng mức đầu tư	32.200	8.502	32.700	5.839	37.500	12.288	39.500	24.342	32.758	6.201
- XDCB	3.500	2.144	2.000	1.334	1.300	1.306	1.500	2.001	6.400	1.500
- Đầu tư										1.800
- Thiết bị	12.100		14.100		17.400	7.156	18.200	6.713	11.500	1.100
- Dự án	16.600	6.358	16.600	4.505	18.800	3.826	19.800	15.628	14.678	1.801

Trong giai đoạn 2012 – 2016, nhìn chung kết quả thực hiện công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị của Công ty thấp hơn so với kế hoạch đề ra do một số khó khăn khi thực hiện các dự án:

- Công tác XDCB phần lớn thực hiện đúng theo kế hoạch năm;
- Công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất chậm thực hiện do thị trường vận tải container có nhiều biến động bất thường nên cần cân nhắc thời điểm đầu tư thêm xe container;
- Các dự án đầu tư chậm tiến độ do vướng mắc về các thủ tục đối với cơ quan quản lý Nhà nước như dự án tại ICD Phước Long, dự án Bãi container Đông Hải-Hải Phòng hoặc do khó khăn

của Chủ đầu tư như Dự án Khu chung cư phức hợp Blue Ocean, Dự án khu nhà ở Phước Bình – thuộc dự án Khu dân cư Bắc Rạch Chiếc, quận 9, Tp.HCM.

Tuy nhiên, trong giai đoạn 2012-2016, Công ty đã đầu tư được một số cơ sở vật chất quan trọng như đầu tư văn phòng làm việc với diện tích 280 m<sup>2</sup> cho các Chi nhánh phía Nam và mua lại trụ sở Công ty tại số 11 Võ Thị Sáu – Hải Phòng.

Đối với đầu tư, XD/CB, mua sắm trang thiết bị năm 2016:

- Do tình hình sản xuất kinh doanh tại khu vực Hải Phòng rất khó khăn, cùng với việc phải trích lập dự phòng giảm giá tổn thất khoản đầu tư vào Công ty TNHH sửa chữa tàu biển Vinalines 19,2 tỷ đồng nên Công ty đã phải cắt giảm một số hạng mục đầu tư nhằm cân đối nguồn tài chính:

+ Sửa chữa lớn bãi container Chùa Vẽ: 2,3 tỷ đồng;

+ Xây dựng văn phòng bãi Chùa Vẽ: 200 triệu đồng;

+ Sửa chữa trụ sở Công ty: 500 triệu đồng;

Các hạng mục XD/CB được thực hiện trong năm bao gồm sửa chữa các bãi container tại Hải Phòng và Tp.Hồ Chí Minh, sửa chữa văn phòng giao nhận bãi tại Hải Phòng.

- Công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị chưa đạt kế hoạch do chưa đầu tư 05 xe container tại Hải Phòng, 01 xe nâng container rỗng tại Tp.HCM. Trong năm chỉ thực hiện đầu tư 01 ô tô 7 chỗ ngồi và 01 xe tải nhỏ phục vụ kinh doanh xăng dầu cho Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Các dự án của Công ty chậm triển khai do các điều kiện khách quan và chủ quan, đặc biệt cần sự cân nhắc về hiệu quả đầu tư (chi phí đất dự án Bãi container Đông Hải rất cao, nếu đầu tư có thể không mang lại hiệu quả kinh tế); dự án Bãi container Long Bình chậm giải ngân do hiện tượng mưa trái mùa bất thường tại Tp.HCM. Trong năm đã hoàn thành thi công nội thất văn phòng làm trụ sở Chi nhánh HCM và Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu.

#### **Một số vấn đề liên quan đến dự án năm 2016:**

\* Các dự án tại ICD Phước Long, Khu dân cư Bắc Rạch Chiếc, quận 9, Tp.Hồ Chí Minh:

Theo quyết định của UBND Tp.Hồ Chí Minh về việc cho Công ty thuê đất hàng năm tại ICD Phước Long, đến tháng 10 năm 2018, Công ty phải lập phương án di dời báo cáo UBND Thành phố. Với năng lực và kinh nghiệm của Công ty, việc thực hiện dự án trên khu đất là rất khó khăn.

Dự án Khu chung cư Phức hợp Blue Ocean và Khu nhà ở Phước Bình thuộc dự án Khu dân cư Bắc Rạch Chiếc không có tiến triển do năng lực của Chủ đầu tư và thủ tục được công nhận là nhà đầu tư thứ cấp rất khó khăn.

Do vậy, Công ty đã tìm kiếm các đối tác có năng lực, kinh nghiệm để thương thảo về việc chuyển giao dự án hoặc hợp tác đầu tư bằng cách thành lập pháp nhân mới thực hiện các dự án.

\* Về việc chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất tại ICD Gia Lâm:

Căn cứ điều kiện thực tế khai thác, quy hoạch GTVT tại Tp.Hà Nội và các quy định hiện hành, ICD Gia Lâm sẽ phải dừng khai thác để thay thế bằng ICD khác trong tương lai gần. Trong

khi đó, hồ sơ pháp lý khu đất ICD Gia Lâm của Công ty là hợp đồng thuê đất hàng năm, khó triển khai phương án kinh doanh thay thế.

Để tạo nguồn lực tái đầu tư cho Công ty, việc chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất tại ICD Gia Lâm cho đối tác là hết sức cần thiết. Công ty đã làm việc với nhiều đối tác quan tâm nhưng do những hạn chế nhất định của khu đất, đến nay chỉ có Công ty cổ phần Ô tô Trường Hải còn thiện chí nhận chuyển nhượng tài sản. Công ty đã ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác làm cơ sở trình cấp có thẩm quyền xem xét.

*\* Tình hình giải quyết tranh chấp với Công ty Vĩnh Lộc và các hộ dân:*

Ngày 06/02/2017, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 896/VPCP-V.I truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình về việc giải quyết tranh chấp đất đai, theo đó, Vimadeco sẽ không được công nhận quyền sử dụng 6.748m<sup>2</sup> đất tranh chấp với Công ty Vĩnh Lộc, ngoài ra, UBND Tp.Hồ Chí Minh sẽ tổ chức đoàn thanh tra để kiểm tra toàn diện việc quản lý, sử dụng đất và tiến độ thực hiện dự án Khu dân cư Bắc Rạch Chiềc; việc quản lý sử dụng đất và chấp hành pháp luật về đất đai của Công ty.

*\* Việc giải quyết đền bù lộ giới mở rộng Xa lộ Hà Nội, quận 9, Tp.Hồ Chí Minh:*

Công ty đang cùng đơn vị tư vấn làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước kiến nghị xem xét bồi thường.

### **3. Công tác quản trị, nhân sự, chế độ quản lý, chế độ chính sách với người lao động và các mặt công tác khác**

- Mô hình tổ chức của Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải gồm các Phòng, Ban, Bộ phận tham mưu và các Chi nhánh hoạt động tại các khu vực kinh tế trọng điểm của cả nước, cũng là những trung tâm phát triển của ngành hàng hải Việt Nam như Hà Nội, Tp. HCM, Quảng Ninh và Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Số lượng Phòng, Ban, Bộ phận tham mưu và các Chi nhánh của Công ty cổ phần Phát triển hàng hải được tổ chức tương đối hợp lý, tập trung kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ hàng hải, bám sát định hướng phát triển của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam qua các thời kỳ và chiến lược phát triển kinh tế tại các địa phương Công ty đăng ký hoạt động đã góp phần tăng hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành cũng như xây dựng, hoạch định chiến lược phát triển cho Công ty.

- Việc tổ chức, quản trị, quản lý và điều hành của Công ty được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

- Việc phân công, phân cấp và phân quyền trong nội bộ Công ty từ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành đến các Phòng, Ban, Bộ phận tham mưu của Công ty và các Chi nhánh được thực hiện theo Điều lệ Công ty, thống nhất từ Công ty đến các Chi nhánh góp phần tăng hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành cũng như xây dựng, hoạch định chiến lược phát triển cho Công ty.

- Trong giai đoạn này, Công ty đang làm thủ tục để triển khai một số dự án trọng điểm tại khu vực TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, có thể nói đây là nhiệm vụ khó khăn với khối lượng công việc

rất lớn cả về quy mô cũng như vốn đầu tư trong thời gian dài, đòi hỏi sự tập trung và nỗ lực cao nên HĐQT Công ty đã thành lập Ban quản lý dự án các công trình phía Nam và Ban quản lý dự án Hải Phòng.

- Tiếp tục ổn định bộ máy hoạt động, HĐQT, BĐH Công ty đã bổ nhiệm các chức danh quản lý của Công ty và các Chi nhánh phù hợp với tình hình thực tế và hoạt động của Công ty.

- Công ty luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam do vậy giai đoạn 2012-2016 không có biểu hiện tiêu cực, tham ô lãng phí, khiếu kiện... liên quan đến Công ty.

- Trong giai đoạn này, Công ty đã ban hành thêm một số Quy chế, Quy định để tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị, quản lý và hỗ trợ hoạt động SXKD như Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản trị, Quy chế công bố thông tin, Quy chế quản lý nợ....

- Công ty và các Chi nhánh luôn bảo đảm tính thống nhất, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT Công ty, phối hợp chặt chẽ để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

- Công ty đáp ứng đủ việc làm, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

- Việc phát huy quyền làm chủ tập thể của người lao động, bảo vệ quyền lợi cho người lao động được Chính quyền và Công đoàn Công ty quan tâm, giải quyết kịp thời và đúng nguyên tắc.

- Công ty tạo điều kiện đầy đủ cho các đoàn thể hoạt động về thời gian và kinh phí, CBCNV trong Công ty và các Chi nhánh yên tâm công tác và phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

- Việc nâng bậc lương hàng năm cho CBCNV Công ty được duy trì, quan tâm và thực hiện theo Quy chế tiền lương Công ty ban hành; Công ty mua bảo hiểm y tế và trích nộp bảo hiểm xã hội đầy đủ cho người lao động; Công tác bảo hộ lao động và thực hiện các thỏa ước lao động, nội quy kỷ luật lao động được thực hiện đúng theo quy định;

- Năm 2015, Công ty đã hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Công ty đã tích cực tham gia các chương trình ủng hộ an sinh xã hội theo chủ trương của Nhà nước, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và địa phương

#### **4. Những hạn chế và tồn tại:**

- Công tác tìm kiếm và phát triển thị trường trong hoạt động SXKD của Công ty cũng như các Chi nhánh chưa có tính đột phá, năng lực và trình độ của đội ngũ CBNV làm công tác thị trường còn hạn chế và chưa thật sự chuyên nghiệp trước yêu cầu ngày càng cao của công tác thị trường. Công tác phát triển thị trường chưa được đầu tư, quan tâm đúng mức trên bình diện phối hợp đồng bộ nguồn nhân lực của toàn Công ty.

- Chưa tạo được sự chuyển biến trong công tác tổ chức, công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực, trình độ ngoại ngữ của CBNV còn yếu.



- Việc tổ chức thực hiện các dự án của Công ty còn chưa đạt kế hoạch do rất nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, nguyên nhân khách quan là do chế độ chính sách thay đổi thường xuyên, quy mô dự án và nguồn lực lớn; nguyên nhân chủ quan là do Công ty chưa có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư dẫn đến việc tổ chức thực hiện còn chưa đạt như mong muốn.

- Hạ tầng thông tin, giao thức tương tác điện tử và bộ nhận dạng thương hiệu chưa đạt yêu cầu trong điều kiện hoạt động hiện nay.

## PHẦN THỨ HAI

### KẾ HOẠCH NĂM 2017 VÀ GIAI ĐOẠN 2017-2021

#### 1. KẾ HOẠCH NĂM 2017

##### 1.1. Kế hoạch SXKD năm 2017

- Kinh tế Việt Nam trong thời kỳ đã và đang hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới sẽ tạo nhiều cơ hội nhưng cũng là thách thức cho các doanh nghiệp trong nước đặc biệt trong lĩnh vực hàng hải.

- Tuy nhiên khó khăn của ngành hàng hải dự báo còn kéo dài, ảnh hưởng lớn đến hoạt động của khối dịch vụ.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là kinh doanh khai thác kho, bãi và ICD, đại lý, leasing container, giao nhận vận chuyển, cung cấp nhiên liệu nhìn chung tiếp tục gặp nhiều khó khăn, dự báo ở thời điểm hiện tại chưa xuất hiện các yếu tố tích cực và khả quan.

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh của Chi nhánh Hồ Chí Minh gặp nhiều khó khăn trong năm 2017 do đặc thù và tính chu kỳ dịch vụ leasing container và ảnh hưởng của việc tranh chấp đất tại Tp.Hồ Chí Minh.

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh của Chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu duy trì được sự ổn định và có thể tăng trưởng so với năm 2016.

+ Đối với Chi nhánh Hà Nội, hoạt động có thể khó khăn hơn năm 2016 do sản lượng giao nhận vận chuyển của TMV sẽ giảm dần theo định hướng của TMV do thay đổi về chính sách thuế đối với xe nhập khẩu nguyên chiếc, do ICD Cổ Bi từng bước đi vào hoạt động.

+ Tại khu vực Hải Phòng, ngoài các khó khăn khách quan từ thực trạng kinh doanh kho bãi hiện tại, việc dịch chuyển các hãng tàu ra khu vực Đình Vũ, việc cấm đường để xây dựng cầu vượt tại Ngã ba Chùa Vẽ trong điều kiện nguồn cung kho bãi dư thừa; để bù đắp phần sản lượng bị mất từ các hãng tàu H-A, Hanjin đã diễn ra trong năm 2016, Công ty cần có thời gian để làm công tác thị trường, duy trì hoạt động kinh doanh kho bãi, phát sinh độ trễ trong đầu tư và chuyển đổi cơ cấu kinh doanh phù hợp tại khu vực.

Hoạt động vận tải bộ cũng gặp rất nhiều khó khăn do nguồn hàng sụt giảm, giá cước thấp và thời gian thanh toán kéo dài.

- Xu hướng giá dịch vụ năm 2017 tiếp tục giảm phù hợp với yếu tố cạnh tranh trên thị trường khi sức cầu yếu khi đàm phán, ký kết hợp đồng cho năm 2017.

- Từ những đánh giá sơ bộ trên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2017 gặp nhiều khó khăn và thách thức, ảnh hưởng đến doanh thu và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở đánh giá và phân tích trên, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

- Tổng doanh thu:	235.720.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	17.000.000.000 đồng
- Nộp NSNN:	Theo quy định
- Kế hoạch chi cổ tức:	8% VĐL
- Quỹ tiền lương của người lao động (tính theo đơn giá tiền lương):	28% doanh thu tính lương
- Quỹ tiền lương của người quản lý:	864.000.000 đồng
- Quỹ tiền thưởng của người quản lý:	108.000.000 đồng
- Quỹ BDH quản lý:	3% LNST
- Quỹ thù lao HĐQT, BKS:	420.000.000 đồng

## 1.2. Kế hoạch đầu tư, XDCB và mua sắm trang thiết bị năm 2017:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2017, Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư, xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị như sau:

Tổng kinh phí đầu tư : 36.200.000.000 đồng

Trong đó:

- XDCB : 3.400.000.000 đồng
- Thiết bị : 11.900.000.000 đồng
- Dự án : 20.900.000.000 đồng

### \* XDCB:

- Duy tu, sửa chữa các bãi container tại Hải Phòng, Tp.HCM: 2.000.000.000 đồng;
- Sửa chữa kho tại bãi Nam Hòa 1 Tp.HCM: 700.000.000 đồng
- Sửa VP làm việc tại Hải Phòng: 500.000.000 đồng (chuyển từ kế hoạch 2016 sang 2017)
- Nâng cấp hạ tầng thông tin và bộ nhận dạng thương hiệu: 200.000.000 đồng (chuyển từ kế hoạch 2016 sang 2017)

### \* Thiết bị:

- Đầu tư 05 đầu kéo và romooc cho khu vực Hải Phòng: 6.000.000.000 đồng (chuyển từ kế hoạch 2016 sang 2017);
- Đầu tư 02 đầu kéo và romooc cho Chi nhánh HCM: 2.500.000.000 đồng;
- Đầu tư 01 xe nâng container vỏ đã qua sử dụng cho CN HCM: 3.000.000.000 đồng (chuyển từ kế hoạch 2016 sang 2017);

- Đầu tư 01 xe tải nhỏ Chi nhánh BRVT: 400.000.000 đồng

**\* Dự án:**

- Dự án Khu chung cư Blue Ocean và khu nhà ở Phước Bình thuộc dự án khu dân cư Bắc Rạch Chiếc: 1.000.000.000 đồng(chuyển từ kế hoạch 2016 sang 2017);

- Dự án chuyển đổi ICD Phước Long: 500.000.000 đồng (chuyển từ kế hoạch 2016 sang 2017);

- Thực hiện các hạng mục còn lại của dự án Bãi container Long Bình: 3.600.000.000 đồng (chuyển từ kế hoạch 2016 sang 2017);

- Dự án bãi container Đình Vũ: 2.000.000.000 đồng (chuyển từ kế hoạch 2016 sang 2017);

- Dự án chuyển nhượng, chuyển đổi ICD Gia Lâm: 300.000.000 đồng (chuyển từ kế hoạch 2016 sang 2017);

- Đầu tư CSHT cho Chi nhánh Hà Nội sau khi chuyển đổi ICD Hà Nội: 5.000.000.000 đồng;

- Đầu tư kho bãi cho Chi nhánh HCM: 4.000.000.000 đồng;

- Đầu tư cây dầu cho Chi nhánh BRVT: 4.500.000.000 đồng(đã thực hiện theo kế hoạch năm 2016).

**1.3 Chủ trương chuyển nhượng tài sản và hợp tác đầu tư thực hiện các dự án:**

**\* Chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất tại ICD Gia Lâm:**

Nghiên cứu, xây dựng phương án xử lý ICD Gia Lâm Hà Nội trên cơ sở phù hợp kế hoạch giai đoạn 2017-2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty, phù hợp với quy hoạch của Thành phố Hà Nội, đảm bảo tính khả thi và lợi ích tốt nhất cho người lao động và cổ đông, nhằm tạo nguồn lực tái cơ cấu hoạt động sản xuất kinh doanh cho Chi nhánh Hà Nội, và Công ty.

**\* Đối với dự án Khu nhà ở Phước Bình (River Land):**

Tìm kiếm đối tác có đủ năng lực, kinh nghiệm để nghiên cứu thực hiện dự án Khu nhà ở Phước Bình phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước.

**\* Đối với dự án Khu chung cư phức hợp Blue Ocean (Dự án Nam Hòa):**

Tìm kiếm đối tác có đủ năng lực, kinh nghiệm để nghiên cứu thực hiện dự án Khu chung cư phức hợp phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước.

**\* Đối với dự án đầu tư tại khu đất ICD Phước Long:**

Tìm kiếm đối tác có đủ năng lực, kinh nghiệm để nghiên cứu thực hiện dự án tại khu đất ICD Phước Long phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước.

## 2. KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2017-2021:

- Theo dự báo của các tổ chức và chuyên gia kinh tế, tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới giai đoạn 2017-2021 còn nhiều diễn biến không mấy khả quan, những rủi ro vẫn còn hiện hữu, như căng thẳng chính trị tại một số quốc gia, khu vực kinh tế, có xu hướng gia tăng, rủi ro trên thị trường tài chính vẫn còn, tình trạng nợ công chưa được giải quyết triệt để... có thể sẽ có những tác động tiêu cực tới đà phục hồi bền vững của nền kinh tế thế giới. Giai đoạn này dự báo kinh tế thế giới tăng trưởng ở mức 3,5% - 3,9% và ngành dịch vụ hàng hải, logistics tăng trưởng ở mức 7,5% - 8%.

- Căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội Việt Nam giai đoạn 2017-2021, trên cơ sở hội nhập quốc tế sâu rộng, quá trình thực thi các hiệp định thương mại, kinh tế nước ta giai đoạn này có thể tăng trưởng ổn định ở mức 6,5%/năm, như vậy dự báo tăng trưởng dịch ngành dịch vụ hàng hải, logistics tăng trưởng ở mức 11 đến 12%/năm.

- Căn cứ chiến lược phát triển tổng thể của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, nắm bắt các cơ hội khi Việt Nam thực hiện các hiệp định thương mại đa phương và song phương, chiến lược kinh doanh của Công ty giai đoạn 2017-2021 là tập trung, chuyển đổi và phân bổ lại nguồn lực để đầu tư CSHT, trang thiết bị, con người nhằm duy trì và phát triển các hoạt động kinh doanh chính như: kinh doanh khai thác kho bãi container, đại lý cho thuê và cho thuê container, giao nhận vận chuyên, đại lý và vận tải hàng hóa, cung cấp nhiên liệu, hình thành chuỗi dịch vụ logistics, hình thành các dịch vụ gia tăng từ các hoạt động kinh doanh chính; từng bước nâng cao vị thế và quy mô Công ty qua việc tăng vốn điều lệ cho doanh nghiệp phù hợp với nguồn lực và điều kiện của Công ty, đáp ứng các yêu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn nhằm thực hiện mục tiêu phát triển của Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải giai đoạn 2017-2021.

Xuất phát từ lý do trên, Công ty xây dựng một số chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2017-2021 bao gồm:

### 1. Kế hoạch SXKD giai đoạn 2017-2021:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Kết quả	2017	2018	2019	2020	2021
1	Doanh thu	235.720	245.000	260.000	275.000	290.000
2	Lợi nhuận	17.000	17.500	18.500	19.500	21.000

### 2. Kế hoạch đầu tư, XDCB và mua sắm trang thiết bị giai đoạn 2017-2021:

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021
Tổng mức đầu tư	36.200	49.500	56.500	57.000	49.500
- XDCCB	2.700	2.500	2.500	10.000	2.500
- Thiết bị	7.000	7.000	14.000	7.000	7.000
- Dự án	26.500	40.000	40.000	40.000	40.000

Riêng kế hoạch đầu tư, XDCCB và mua sắm trang thiết bị năm 2017 đã được lập chi tiết, kế hoạch đầu tư, XDCCB và mua sắm trang thiết bị của Công ty trong những năm còn lại dự kiến như sau:

- Chi phí XDCCB: hàng năm, Công ty sẽ phải chi phí một khoản dùng để duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất, dự kiến mỗi năm là 2,5 tỷ đồng và đến năm 2020 sẽ xem xét xây mới trụ sở văn phòng dự kiến khoảng 7,5 tỷ đồng.

- Mua sắm trang thiết bị: Điều kiện kinh doanh kho bãi container ngày càng khó khăn và cạnh tranh khốc liệt. Để đảm bảo nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty sẽ lập kế hoạch đầu tư sà lan, đầu kéo container để kinh doanh vận tải, dần hoàn thiện chuỗi dịch vụ logistics. Dự kiến kinh phí cho mỗi năm là 7 tỷ đồng. Năm 2019 dự kiến sẽ đầu tư thêm xe nâng container, chi phí thêm khoảng 7 tỷ đồng.

- Dự án đầu tư: Với mục tiêu cơ cấu lại nguồn vốn, tổ chức lại phương án sản xuất kinh doanh, Công ty sẽ chủ trương chuyển giao và hợp tác đầu tư các dự án tạo nguồn đầu tư vào các dự án kho bãi có quy mô đồng bộ, phát huy ngành nghề kinh doanh chủ đạo là dịch vụ logistics. Dự kiến, Công ty sẽ đầu tư 01 bãi container tại Hải Phòng quy mô 5 ha, tổng mức đầu tư khoảng 80 tỷ đồng; 01 bãi container từ 5 đến 7 ha tại Tp.HCM với tổng mức đầu tư khoảng 70 tỷ đồng. Phân kỳ đầu tư mỗi năm 30 tỷ đồng, và 10 tỷ đồng mỗi năm dành cho các dự án khác.

### 3. Các giải pháp thực hiện trong giai đoạn 2017-2021

#### 3.1 Nguồn nhân lực:

- Quá trình xây dựng và phát triển từ ngày thành lập đến nay, Công ty đã xây dựng được đội ngũ cán bộ nhân viên làm công tác quản lý và chuyên môn cơ bản đáp ứng nhiệm vụ được giao; đội ngũ này có sự trưởng thành cả về số lượng lẫn chất lượng, trong đó đội ngũ cán bộ có trình độ Đại học, Cao đẳng và trên Đại học được đào tạo bài bản, chính quy ngày càng tăng, từng bước trưởng thành qua thời gian và thực tế công tác đang đảm nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty là nguồn lực quan trọng đóng góp cho sự phát triển của Công ty trong thời gian qua.

- Trong thời gian tới, Công ty sẽ sửa đổi cơ chế, chính sách đãi ngộ, khen thưởng và kỷ luật; sửa đổi quy chế tiền lương phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cho Công ty để chính sách tiền lương thực sự là động lực thúc đẩy hoạt động SXKD, gắn thu nhập của người lao động với hiệu quả SXKD; cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao chất lượng môi trường làm việc, đảm bảo thu nhập và đời sống cho người lao động

### 3.2 Đối tác, khách hàng:

- Quá trình xây dựng và phát triển Công ty đã thiết lập được mối quan hệ chặt chẽ trên cơ sở hợp tác cùng có lợi với các đối tác khách hàng trong và ngoài nước gắn với các dịch vụ kinh doanh chính của Công ty tại các khu vực trên cả nước, các đối tác, khách hàng đã đóng góp cho sự ổn định và phát triển của Công ty thời gian qua.

- Trong thời gian tới, theo giải pháp phát triển thị trường ngoài việc nắm giữ các khách hàng truyền thống, Công ty sẽ mở rộng phát triển các khách hàng mới có tiềm năng gắn với các dịch vụ kinh doanh chính của Công ty trên cơ sở hợp tác cùng có lợi và thông lệ thị trường.

- Công ty bám sát Quy chế phối hợp giữa các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty để vận dụng nhằm tận dụng có chế ưu đãi, thế mạnh của các đơn vị hình thành chuỗi dịch vụ logistics cung cấp dịch vụ cho đối tác, khách hàng phục vụ cho hoạt động SXKD.

### 3.3 Cơ sở vật chất kỹ thuật:

- Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã xây dựng và đầu tư được hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và trang thiết bị tại các khu vực kinh doanh trên cả nước bao gồm:

+ 15,3 ha kho bãi, ICD và công trình phụ trợ trên đất thuê của Nhà nước và 7,5 ha bãi trên đất thuê lại của doanh nghiệp khác với thời hạn thuê 10 năm đến 12 năm.

+ 09 xe nâng hàng, vỏ container chuyên dụng.

+ 20 đầu kéo và romooc vận chuyển container chuyên dụng.

+ 01 xe tải nhỏ vận chuyển hàng rời.

+ 06 xe ô tô từ 05 đến 09 chỗ phục vụ cho hoạt động.

+ 02 khu văn phòng làm việc tại Hải Phòng và khu vực phía Nam.

- Trong thời gian tới, để phục vụ chiến lược phát triển của giai đoạn, Công ty lập kế hoạch đầu tư các trang thiết bị sau:

+ Đầu tư để bổ sung, nâng cấp và trẻ hóa đội xe vận chuyển container chuyên dụng.

+ Đầu tư để bổ sung, nâng cấp và trẻ hóa đội xe nâng container chuyên dụng, đội xe nâng nhỏ phục vụ tác nghiệp bãi.

+ Hợp tác đầu tư đội sà lan vận chuyển cho khu vực phía Nam.

+ Đầu tư hệ thống kho bãi, trung tâm logistics tại Hải Phòng, Tp.Hồ Chí Minh và Bà Rịa Vũng Tàu.

+ Xây dựng khu văn phòng làm việc tại Hải Phòng.

### 3.4 Nguồn lực tài chính:

- Với vốn điều lệ hiện tại là 90 tỷ đồng, Công ty đã góp vốn vào Công ty TNHH sửa chữa tàu biển Vinalines là 33,594 tỷ đồng (chiếm 11,35%VĐL) từ năm 2007. Đến thời điểm 30/6/2016 Công ty tiếp tục phải trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư này với số tiền là 19,2 tỷ đồng, giảm nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty, gây khó khăn cho hoạt động SXKD của Công ty trong thời gian tới.

- Để đảm bảo nguồn lực tài chính phục vụ cho chiến lược phát triển trong giai đoạn tới, Công ty dự kiến sẽ:

+ Thoái vốn đối với những khoản đầu tư tài chính để tập trung nguồn lực tài chính cho các hoạt động SXKD chính của Công ty.

+ Hợp tác đầu tư đối với các dự án Khu chung cư phức hợp Blue Ocean, ICD Phước Long; nghiên cứu phương án xử lý ICD Gia Lâm Hà Nội để giảm bớt áp lực về tài chính cho Công ty, tập trung được nguồn lực đầu tư cho hoạt động SXKD chính.

+ Tăng vốn điều lệ Công ty từ 90 tỷ hiện nay lên 135 tỷ đồng vào năm 2018 để tăng quy mô Công ty và tạo nguồn cho hoạt động đầu tư.

### 3.5 Thương hiệu Công ty:

- Là đơn vị kinh doanh dịch vụ từ khi thành lập đến nay, Công ty đã xây dựng được thương hiệu, có uy tín trên thị trường.

- Trong thời gian tới, cùng với việc thực hiện các giải pháp về nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường, Công ty sẽ tập trung vào việc nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và xây dựng bộ nhận dạng thương hiệu góp phần quảng bá hình ảnh, thương hiệu và uy tín của Công ty trên thị trường.

## 4. Công tác dự án giai đoạn 2017-2021

- Tiếp tục nâng cấp và sửa chữa duy tu các bãi container tại Hải phòng phục vụ kinh doanh khai thác kho bãi.

- Hoàn tất thủ tục thuê đất và xin cấp giấy chứng nhận QSDĐ và tài sản gắn liền với đất đối với trụ sở 11 Võ Thị Sáu, Ngô Quyền, Hải phòng; khi điều kiện cho phép xem xét việc xây dựng lại văn phòng làm việc cho Công ty.

- Hoàn tất phương án xử lý ICD Gia Lâm, Hà Nội.

- Tìm kiếm và làm thủ tục đầu tư Depot tại TP Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh, TP Hà Nội, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, tỉnh Đồng Nai.

- Phối hợp với Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trong việc thực hiện thủ tục đầu tư khu hậu cần dịch vụ logistics tại khu cảng nước sâu Lạch Huyện, tạo quỹ đất cho Công ty xây dựng Trung tâm tiếp vận và sửa chữa container phục vụ SXKD trong các giai đoạn tiếp theo.

## 5. Công tác quản trị, tổ chức nhân sự:

Xuất phát từ yêu cầu và nhiệm vụ của giai đoạn này, công tác quản trị, tổ chức nhân sự của Công ty là nhiệm vụ quan trọng và mang tính trách nhiệm cao, cụ thể:

- Hoàn thiện thể chế quản lý; chỉ đạo tập trung xuyên suốt từ Công ty đến các Phòng, ban và Chi nhánh; tạo sự đồng thuận cao và môi trường làm việc thuận lợi để phát huy sức mạnh tổng hợp.

- Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD sát với điều kiện thực tế từng Chi nhánh; từng bước áp dụng kết quả hoạt động SXKD gắn với thu nhập của người lao động nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tạo động lực phát triển.



- Tiếp tục bổ sung, điều chỉnh để ban hành, ban hành lại các Quy chế, Quy trình phục vụ công tác quản lý, hợp lý hóa quy trình sản xuất để hỗ trợ cho hoạt động SXKD cũng như thực hiện dự án theo yêu cầu và đòi hỏi của giai đoạn này.

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp lại nhân sự và tạo nguồn nhân lực cho Công ty theo hướng lâu dài và bền vững; khuyến khích CBCNV bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, đặc biệt là ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ của giai đoạn; có chính sách hợp lý về tiền lương và thu nhập của người lao động để duy trì nguồn nhân lực chất lượng cho Công ty.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ nòng cốt từ Công ty đến Chi nhánh mạnh về chuyên môn, vững vàng trước thử thách, tác phong làm việc thật sự chuyên nghiệp trước yêu cầu và đòi hỏi của nhiệm vụ.

+ Củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ phát triển thị trường cho các hoạt động SXKD của Công ty.

+ Củng cố và xây dựng bộ máy quản lý tài chính kế toán cho Công ty thật sự vững mạnh, có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu của Công ty.

+ Bổ sung, đào tạo và củng cố nhân sự BQLDA, các CBNV chuyên trách trong lĩnh vực XDCCB, quản lý khai thác tòa nhà... để thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn này và các giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện năm 2016, giai đoạn 2012-2016 và dự kiến kế hoạch năm 2017, giai đoạn 2017-2021 của Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải.

Trân trọng báo cáo.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT Công ty;
- Trưởng BKS Cty;
- Lưu TH.



**Nguyễn Văn Dũng**